

## THÔNG BÁO

### Về việc lựa chọn tổ chức tư vấn bán đấu giá tài sản

Kính gửi: Các tổ chức đấu giá tài sản.

Căn cứ Luật đấu giá số: 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 về đấu giá tài sản.

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Quyết định số 37/QĐ-HDQTCSVN ngày 19/02/2019 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và thủ tục bàn giao đất về địa phương, chuyển mục đích sử dụng đất;

Căn cứ văn bản số 563/HĐTVCS-CS-KHĐT-XDCB ngày 25/8/2022 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê về việc thỏa thuận giá khởi điểm và phương thức bán tài sản hết niên hạn sử dụng tại Trung tâm Y tế thuộc Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-CSCS ngày 05/9/2022 của Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Cao su Chư Sê về việc phê duyệt nội dung Bảng tiêu chí và điểm chấm xét chọn tổ chức đấu giá tài sản là Xe cứu thương Toyota Hiace (BKS: 81K - 7270) hết niên hạn sử dụng.

Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê có nhu cầu lựa chọn 01 tổ chức có chức năng đấu giá tài sản để thực hiện công tác đấu giá tài sản thanh lý của Công ty, thông báo đến các tổ chức có chức năng đấu giá tài sản tham gia. Nội dung cụ thể như sau:

#### 1. Tổ chức có tài sản bán đấu giá:

- Tên đơn vị: Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê
- Địa chỉ: 420 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai

#### 2. Tài sản bán đấu giá:

- Tên tài sản: Xe cứu thương Toyota Hiace ( BKS: 81K - 7270) hết niên hạn sử dụng

- Số lượng: 01 xe

- Tổng giá trị khởi điểm : 35.000.000 đồng.

Bảng chữ: Ba mươi lăm triệu đồng chẵn.

- Chất lượng của tài sản đấu giá: Xe cứu thương hết niên hạn sử dụng.

#### 3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Tổ chức đấu giá tài sản phải đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại Khoản 4 Điều 56 của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Điều 3 và Phụ lục I của

Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, cụ thể:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
<b>II</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
<b>1</b>	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
<b>2</b>	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
<b>3</b>	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2,0</b>
<b>4</b>	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
<b>5</b>	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
<b>III</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đim giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0

5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
<b>IV</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
<b>1</b>	<b>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản là máy móc thiết bị, xe cộ (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</b>	<b>6,0</b>
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
<b>2</b>	<b>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá tài sản là máy móc thiết bị, xe cộ có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng)</b>  <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</b>	<b>18,0</b>
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
<b>3</b>	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</b>  <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</b>	<b>5,0</b>
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
<b>4</b>	<b>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản</b>  <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</b>	<b>3,0</b>

4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản)</b>  <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</b>	<b>4,0</b>
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	<b>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng</b>  <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</b>	<b>5,0</b>
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</b>  <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	<b>3,0</b>
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	<b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>	<b>1,0</b>
V	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp</b>  <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	<b>5,0</b>
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0

<b>VI</b>	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định.</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1 hoặc 1.2 tại mục 1</b>	<b>5,0</b>
1	Có tổ chức đấu giá tài sản thanh lý máy móc thiết bị, xe cộ	3,0
1.1	Có 01 cuộc đấu giá (thành hoặc không thành)	2,0
1.2	Có ít nhất 02 cuộc đấu giá thành	3,0
2	Có trụ sở hoặc chi nhánh tại Tỉnh Gia Lai	2,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>

**Ghi chú:**

- Tiêu chí tại mục I là điều kiện tiên quyết buộc đơn vị tham gia phải có, trường hợp đơn vị tham gia không đủ điều kiện tại mục này coi như hồ sơ bị loại, không xét các tiêu chí tiếp theo.

- Đối với các tiêu chí tại mục II, III: đơn vị tham gia không có hồ sơ, hình ảnh, thuyết minh đầy đủ thì điểm chấm cho từng tiêu chí là 0; nếu đơn vị tham gia có hồ sơ, hình ảnh, thuyết minh nhưng không đầy đủ thì điểm chấm cho từng tiêu chí là ½ mức điểm tối đa.

- Căn cứ các tiêu chí trên, đơn vị nào có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại sẽ được chọn. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì người có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

- Việc đánh giá, chấm điểm theo tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 5, Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

**4. Thời gian, địa điểm và cách thức nộp hồ sơ:**

- Thời gian nộp hồ sơ tham gia tổ chức thực hiện đấu giá: các tổ chức đấu giá tài sản đảm bảo các tiêu chí lựa chọn nêu trên, có nhu cầu tổ chức đấu giá tài sản xe nộp hồ sơ đăng ký tham gia trực tiếp hoặc bằng đường bưu điện trong giờ hành chính chậm nhất đến ngày 09/9/2022.

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu (chú ý: Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng KHĐT-XDCB – Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê (420 Hùng Vương, thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai).

Thông báo này được công khai trên trang Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản (tại địa chỉ <http://dgts.moj.gov.vn>).

Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê rất mong nhận được sự hợp tác của các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp và có văn bản lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản gửi đến đơn vị được chọn.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Đăng trên trang thông tin điện tử đấu giá TS;
- TGD, HDTV (b/c);
- Lưu: VT, KHĐT-XDCB



**Phạm Duy Muôn**